

Số: /KH-UBND

Quan Sơn, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 – 2030” huyện Quan Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/05/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2022 - 2030, Chủ tịch UBND huyện Quan Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện “Đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP), nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 – 2030” huyện Quan Sơn cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2022 - 2030.

- Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và các dự án, chương trình ưu tiên thực hiện trên địa bàn huyện về công tác đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022 - 2030, góp phần thực hiện thắng lợi Kết luận số 624-KL/TU ngày 04/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm vệ sinh ATTP trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

- Huy động nguồn lực xã hội nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất với tiêu thụ, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số để nâng cao chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản.

- Kế hoạch là căn cứ để các phòng, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ; đồng thời là căn cứ để tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cấp, các ngành và đơn vị liên quan.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp chính quyền, các ngành chức năng trong công tác đảm bảo ATTP nông lâm thủy sản; tạo sự chuyển biến rõ nét về chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh của sản

phẩm nông lâm thủy sản huyện Quan Sơn trong thời kỳ hội nhập và phát triển; một số sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản có lợi thế xây dựng được thương hiệu; mở rộng được thị trường ngoài huyện; đồng thời góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- *Giai đoạn 2022 – 2025.*

+ Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận Thực hành nông nghiệp tốt GAP (như VietGAP hoặc tương đương) tăng 5%/năm.

+ 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm ATTP hoặc ký cam kết tuân thủ quy định ATTP.

+ Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 22000 (hoặc tương đương) tăng tương ứng 2%/năm.

+ Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định ATTP giảm 10%/năm.

+ 100% cán bộ quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

- *Giai đoạn 2026 – 2030.*

+ Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận Thực hành nông nghiệp tốt GAP (như VietGAP hoặc tương đương) tăng 10%/năm.

+ Duy trì 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm ATTP hoặc ký cam kết tuân thủ quy định ATTP.

+ Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 22000 (hoặc tương đương) tăng tương ứng 10%/năm.

+ Tỷ lệ sản phẩm chế biến sâu (làm sẵn, ăn liền) tăng 5%/năm.

+ Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm.

+ Duy trì 100% cán bộ quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Lồng ghép nhiệm vụ đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn vào các kế hoạch, đề án giai đoạn 2022 – 2025.

- Huy động, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư và xã hội hóa trong nâng cấp cơ sở hạ tầng (hệ thống thủy lợi, điện lưới, đường giao thông, kho bãi...); các vùng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, cảng cá; khu giết mổ, sơ chế, chế

biển tập trung...đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản theo quy định của Việt Nam và chuẩn mực quốc tế về chất lượng, ATTP.

- Ưu tiên ngân sách hỗ trợ đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn, gia tăng giá trị.

- Hỗ trợ xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn áp dụng tiêu chuẩn sản xuất bền vững (như VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn.); số hóa vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở sơ chế, chế biến, bán buôn, bán lẻ nông lâm thủy sản... đảm bảo chất lượng, ATTP.

- Xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu chất lượng,ATTP và hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện.

2. Triển khai hiệu quả hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thông tin, truyền thông về chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, ATTP của Việt Nam và thị trường nhập khẩu cho tất cả các đối tượng tham gia chuỗi sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản.

- Tăng cường thông tin, truyền thông kịp thời, chính xác về chất lượng, ATTP, tạo niềm tin cho người tiêu dùng và nâng cao uy tín nông sản của huyện; tổ chức vận hành quy trình đánh giá và truyền thông nguy cơ ATTP theo chuẩn mực quốc tế.

- Phối hợp với cơ quan truyền thông tổ chức các chương trình, chiến dịch thông tin, truyền thông quảng bá, kết nối cung cầu nông sản chất lượng, an toàn; kịp thời cập nhật, phổ biến thông tin thị trường; quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, ATTP của thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản trong và ngoài nước.

- Tổ chức xác minh, xử lý, phản hồi kịp thời các thông tin sai lệch về chất lượng, ATTP, công khai tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật bị xử lý theo quy định; đồng thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong sản xuất, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn.

- Tổ chức giám sát, đánh giá và truyền thông nguy cơ ATTP theo chuẩn mực quốc tế phục vụ quản lý chất lượng và đảm bảo ATTP cho người dân và doanh nghiệp.

- Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thống kê báo cáo chất lượng an toàn thực phẩm trong toàn ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

3. Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, người lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện.

- Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật các quy định của nhà nước về quản lý chất lượng, ATTP cho cán bộ, công chức từ cấp huyện đến cấp xã đảm bảo 100% cán bộ quản lý chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

- Tăng cường năng lực nguồn nhân lực cho cán bộ cơ quan quản lý về ATTP và cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản về các kiến thức, kỹ năng cần thiết trong đảm bảo chất lượng, ATTP gồm: Đào tạo cho cán bộ quản lý về các nghiệp vụ (thẩm định, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, quản lý hoạt động khoa học công nghệ, đánh giá sự phù hợp...); tập huấn, hướng dẫn cho doanh nghiệp, người sản xuất, kinh doanh trong chuỗi sản xuất và cung ứng thực phẩm về sản xuất thực phẩm đa dạng, an toàn; hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở tham gia chuỗi áp dụng các chương trình quản lý chất lượng, ATTP tiên tiến (GAP, HACCP, ISO 22000).

4. Tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc quản lý, giám sát và xử lý vi phạm về ATTP.

- Tăng cường quản lý điều kiện đảm bảo ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện. Đảm bảo 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm ATTP hoặc ký cam kết tuân thủ quy định ATTP.

- Tập trung kiểm tra, hậu kiểm và xử lý nghiêm những trường hợp sử dụng chất cấm trong chăn nuôi; sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm, kháng sinh, thuốc thú y, hóa chất bảo vệ thực vật ngoài danh mục được phép sử dụng hoặc không rõ nguồn gốc xuất xứ và việc chấp hành các quy định khác của pháp luật về ATTP trong sản xuất, bảo quản, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản; tập trung kiểm tra, hậu kiểm nhóm sản phẩm/sản phẩm nông lâm thủy sản thuộc diện tự công bố sản phẩm và các cơ sở không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; chuyển mạnh sang kiểm tra đột xuất, đặc biệt kiểm tra đột xuất các cơ sở giết mổ, cơ sở sơ chế thực phẩm tươi sống nhằm phát hiện nhanh, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vi phạm và minh bạch thông tin, tạo niềm tin cho người tiêu dùng thực phẩm.

- Phát huy hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong hoạt động kiểm tra, đảm bảo cơ động, linh hoạt và hiệu quả, không chồng chéo, đồng thời thực hiện đúng quy định, không thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp; xác định rõ cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm chính, cơ quan phối hợp, trách nhiệm trong phối hợp.

- Tăng cường công tác giám sát ATTP đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản, tập trung giám sát các sản phẩm có nguy cơ cao để kịp thời phát hiện, có biện

pháp phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về ATTP; thực hiện hiệu quả các chương trình giám sát ATTP, đánh giá nguy cơ gây mất ATTP thuộc phạm vi quản lý. Thực hiện truy xuất nguồn gốc, thu hồi, xử lý thực phẩm không đảm bảo chất lượng và thực phẩm không rõ nguồn gốc. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số đảm bảo năng suất, chất lượng, ATTP và truy xuất nguồn gốc.

- Thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tập trung tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất; ưu tiên tập trung trên một số lĩnh vực: Giống, bảo vệ thực vật, thú y, kiểm tra chất lượng giống, phân bón, công nghệ sinh học, quy trình sản xuất thực hành nông nghiệp tốt; bảo quản, chế biến sản phẩm nông sản, sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; áp dụng các công nghệ sản xuất “xanh, sạch” theo hướng nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn, tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản.

- Nhân rộng các mô hình ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh trong trồng trọt, chăn nuôi có hiệu quả đã được khẳng định; đẩy mạnh sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo hướng an toàn đạt tiêu chuẩn GAP, hữu cơ, nhằm nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm; thiết lập, vận hành hệ thống tự kiểm soát chất lượng, ATTP tại cơ sở cùng với sự tham gia giám sát của cộng đồng.

- Xây dựng vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về chất lượng, ATTP và hệ thống truy xuất nguồn gốc kết nối, liên thông với Cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và PTNT và Công truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

6. Xây dựng, phát triển vùng sản xuất nông sản tập trung, quy mô lớn, công nghệ cao, chứng nhận GAP

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/05/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2022 - 2030” nhằm phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực huyện Quan Sơn đảm bảo theo hướng sản xuất nông nghiệp tập trung, quy mô lớn, năng suất, chất lượng cao; sản xuất vùng nguyên liệu gắn với chế biến tinh, chế biến sâu, đa dạng hóa sản phẩm gắn với thị trường tiêu thụ; nâng cao giá trị gia tăng, sức cạnh tranh trên thị trường trong nước.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách theo Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND ngày 16/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025; Nghị quyết số 185/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách khuyến khích phát triển khoa học và công nghệ trở thành khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh thanh hóa giai đoạn 2021-2025, đảm bảo diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận Thực hành nông nghiệp tốt - GAP (như VietGAP hoặc tương đương) tăng hàng năm từng giai đoạn đến năm 2030, hoàn thành mục tiêu kế hoạch.

7. Khuyến khích các cơ sở sản xuất, nông lâm thủy sản áp dụng, chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến HACCP, ISO 22000 (hoặc tương đương); xây dựng các mô hình chế biến sâu (sản phẩm làm sẵn, ăn liền) tăng giá trị gia tăng.

- Hỗ trợ tư vấn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến đồng bộ theo chuỗi gồm: Chi phí phân tích mẫu vật tư đầu vào cho sản xuất (mẫu đất, mẫu nước, mẫu thức ăn...), chi phí tư vấn áp dụng và chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (VietGAP, VietGAHP, GlobalGAP, HACCP, GMP, SSOP, ISO 22000, ...).Đảm bảo tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 22000 (hoặc tương đương) tăng hàng năm từng giai đoạn đến năm 2030, hoàn thành mục tiêu kế hoạch.

- Xây dựng mô hình liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp hữu cơ từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ, ứng dụng công nghệ cao để chế biến sâu, tinh chế tạo ra sản phẩm nông nghiệp hữu cơ có giá trị cao: lựa chọn, kêu gọi các doanh nghiệp có đủ năng lực, tiềm lực đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, nhà xưởng, máy móc trang thiết bị, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, sơ chế, chế biến, giảm thiểu tổn thất sau thu hoạch; đồng thời đáp ứng các điều kiện đảm bảo ATTP hướng tới áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, các biện pháp cải tiến kỹ thuật làm gia tăng giá trị, uy tín sản phẩm trên thị trường. Trong giai đoạn xây dựng từ 3-5 chuỗi chế biến các sản phẩm nông lâm thủy sản nhằm tăng 5 - 10% sản phẩm chế biến sâu (làm sẵn, ăn liền).

8. Phát triển thị trường nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn

- Xây dựng Chương trình xúc tiến thương mại nông sản, thực phẩm an toàn huyện: phối hợp các cơ quan, ban ngành chức năng tổ chức Hội nghị kết nối cung - cầu, kết hợp trưng bày giới thiệu sản phẩm nông sản thực phẩm an toàn hàng

năm để thúc đẩy kết nối các cơ sở sản xuất với các cơ sở tiêu thụ nông sản, thực phẩm trong và ngoài huyện, hình thành các chuỗi cung ứng - tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn, đồng thời quảng bá, giới thiệu các sản phẩm nông sản thực phẩm của Quan Sơn đến các kênh phân phối, nhằm mở rộng thị trường, nâng tầm giá trị, phát triển thương mại điện tử, thương mại số.

- Xây dựng Bản tin sản xuất, thị trường tiêu thụ nông sản huyện Quan Sơn, để cung cấp các thông tin hữu ích cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện về sản xuất, thị trường nông sản trong và ngoài huyện. Phổ biến thông tin thị trường, quy định về chất lượng ATTP các thị trường trong và ngoài nước để người sản xuất, người tiêu dùng nắm rõ, hiểu đúng, làm đúng, có kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp với nhu cầu của thị trường.

- Tham gia các hội chợ, triển lãm do các ngành, trung ương và các tỉnh, thành phố tổ chức để thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết, kết nối tiêu thụ nông sản, thực phẩm trong huyện, mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Duy trì hiệu quả phần mềm kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm an toàn huyện Quan Sơn. Hỗ trợ, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản an toàn đủ điều kiện tham gia các sàn thương mại điện tử, nhằm quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ các nông sản an toàn của huyện, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm OCOP góp phần xây dựng thương hiệu nông sản trên địa bàn huyện. Tăng cường nguồn lực và xây dựng cơ chế chính sách phù hợp, hỗ trợ chủ thể tham gia chu trình OCOP để phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

9. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch truyền thông, tập huấn cho các hội viên, đoàn viên của các tổ chức đoàn thể và toàn xã hội nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong việc đảm bảo ATTP; kế hoạch giám sát ATTP trong sản xuất chế biến, kinh doanh, bảo quản và sử dụng sản phẩm nông sản, thực phẩm hàng năm.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn các phòng, ngành tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp giữa UBND huyện và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện về vận động và giám sát bảo đảm ATTP; tổ chức, phát động các phong trào thi đua, cuộc vận động về đảm bảo ATTP; vận động xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn do cán bộ, đoàn viên, hội viên làm chủ; kịp thời khen thưởng cho tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn huyện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí theo phân cấp ngân sách; các nhiệm vụ chi từ ngân sách cấp huyện được bố trí từ Chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm lồng ghép với nguồn chi thường xuyên, nguồn các chương trình đề án, dự án, kế hoạch trong giai đoạn 2022 - 2030; nguồn xã hội hóa và huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Là đơn vị đầu mối chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch; hàng năm xây dựng kế hoạch và tổng hợp dự toán chi tiết kinh phí thực hiện, gửi Phòng Tài chính thẩm định; báo cáo Chủ tịch UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, các xã, thị trấn, các đơn vị có liên quan hướng dẫn, tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Phòng Tài chính

Căn cứ các chương trình, đề án, dự án được phê duyệt và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách. Hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan

Căn cứ các nội dung đã nêu trong Kế hoạch có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi quản lý của ngành mình, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT để triển khai thực hiện.

4. UBND các xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai nhiệm vụ được giao và lập dự toán kinh phí để triển khai thực hiện. Trong đó, chú trọng quản lý nhà nước đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn theo phân công, phân cấp của UBND xã, bố trí kinh phí đảm bảo cho công tác quản lý chất lượng ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn.

5. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản

Tuân thủ các quy định về bảo đảm ATTP và chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản do mình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện Quan Sơn, giai đoạn 2022-2030”. Yêu cầu các phòng, ngành, đơn vị có liên quan và các địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện, hàng năm báo cáo Chủ tịch UBND huyện kết quả thực hiện (qua Phòng

Nông nghiệp và PTNT) trước ngày 15/12 tổng hợp báo cáo chủ tịch UBND huyện và UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh Thanh Hóa (b/c);
- TT HU, HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Thành viên BCĐ về QL VSATTP huyện (QĐ 1255/QĐ-UBND ngày 14/10/2020);
- UBMTTQ huyện, hội LHPN huyện, HND, HCCB, huyện đoàn;
- Các phòng NN&PTNT, KT-HT, tài chính, Văn phòng HĐND&UBND, Trung tâm y tế huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Chu Đình Trọng